ISBN: 978-632-00-0777-6
SÁCH KHÔNG BÁN

KỶ YẾU HỘI THẢO QUỐC GIA

VIỆT NAM (1945 - 2025) 80 NĂM MỘT CHẶNG ĐƯỜNG PHÁT TRIỂN - NHỮNG VẤN ĐỀ LÝ LUẬN VÀ THỰC TIỄN

NHÀ XUẤT BẢN DÂN TRÍ

ĐẠI HỌC KINH TẾ QUỐC DÂN

KỶ YẾU HỘI THẢO QUỐC GIA

VIỆT NAM

(1945 - 2025)

80 NĂM MỘT CHẶNG ĐƯỜNG PHÁT TRIỂN NHỮNG VẤN ĐỀ LÝ LUẬN VÀ THỰC TIỄN

NHÀ XUẤT BẢN DÂN TRÍ

ĐẠI HỌC KINH TẾ QUỐC DÂN

KỶ YẾU HỘI THẢO QUỐC GIA

VIỆT NAM (1945 - 2025): 80 NĂM MỘT CHẶNG ĐƯỜNG PHÁT TRIỂN - NHỮNG VẤN ĐỀ LÝ LUẬN VÀ THỰC TIỄN

NHÀ XUẤT BẢN DÂN TRÍ

MỤC LỤC

PHẦN I:
80 NĂM XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN ĐẤT NƯỚC (1945 - 2025): THÀNH TỰU VÀ KINH NGHIỆM

1.1. Chủ nghĩa Mác - Lênin và sự vận dụng ở Việt Nam

1 **HỌC THUYẾT HÌNH THÁI KINH TẾ XÃ HỘI CỦA C. MÁC: GIÁ TRỊ LÝ LUẬN VÀ THỰC TIỄN 2**

TS. Nguyễn Thị Hoàn

2 **VẬN DỤNG HỌC THUYẾT MÁC - LÊNIN VỀ HÌNH THÁI KINH TẾ - XÃ HỘI TRONG VIỆC LỰA CHỌN CON ĐƯỜNG ĐI LÊN CHỦ NGHĨA XÃ HỘI CỦA ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM HIỆN NAY 14**

TS. Phạm Hoàng Anh, ThS. Nguyễn Hải Hà

3 **SỰ VẬN DỤNG VÀ PHÁT TRIỂN CHỦ NGHĨA MÁC - LÊNIN TRONG TƯ DUY LÝ LUẬN CỦA ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM QUA 80 NĂM (1930-2010) 25**

NCS. ThS Vũ Thị Thùy

4 **SỰ VẬN DỤNG SÁNG TẠO CHỦ NGHĨA MÁC - LÊNIN - NHÂN TỐ QUAN TRỌNG LÀM NÊN THẮNG LỢI CỦA CÁCH MẠNG VIỆT NAM GIAI ĐOẠN 1930-1945 VÀ Ý NGHĨA TRONG GIẢNG DẠY CÁC MÔN LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ HIỆN NAY 36**

ThS. Hồ Thị Thủy, Nguyễn Nam Phong

5 **LỰC LƯỢNG SẢN XUẤT Ở VIỆT NAM TRONG BỐI CẢNH CHUYỂN ĐỔI SỐ VÀ HỘI NHẬP QUỐC TẾ HIỆN NAY 46**

TS. Nguyễn Thị Mai Lan

6 **THÀNH TỰU KINH TẾ - XÃ HỘI VIỆT NAM SAU 50 NĂM XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN (1975-2025) 57**

PGS.TS.GVCC Phạm Thị Nga, Trần Thị Mai, Lê Thị Thu Huyền

7 **80 NĂM VẬN DỤNG VÀ PHÁT TRIỂN CHỦ NGHĨA MÁC - LÊNIN, TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH TRONG THỰC TIỄN CÁCH MẠNG VIỆT NAM (1945 - 2025): HÀNH TRÌNH KẾ THỪA VÀ SÁNG TẠO .. 69**

ThS. NCS. Hoàng Thị Giang

8 **CHUYỂN ĐỔI SỐ - QUÁ TRÌNH MANG TÍNH TẤT YẾU TRONG THỜI KỲ QUÁ ĐỘ ĐI LÊN CHỦ NGHĨA XÃ HỘI Ở VIỆT NAM 82**

121 **VỊ THẾ CỦA VIỆT NAM TRONG XU HƯỚNG THẾ GIỚI "ĐA CỰC, ĐA TRUNG TÂM"..... 1377**

TS. Nguyễn Thị Bích Thủy, ThS. Nguyễn Thị Mai Lan

122 **NHỮNG VẤN ĐỀ ĐẶT RA VỚI VIỆT NAM KHI THAM GIA SÁNG KIẾN "VÀNH ĐAI VÀ CON ĐƯỜNG" CỦA TRUNG QUỐC 1386**

TS. Nguyễn Thùy Linh

123 **MỘT SỐ NỘI DUNG CƠ BẢN TRONG TƯ TƯỞNG CỦA TẬP CẬN BÌNH VỀ CHỦ NGHĨA XÃ HỘI ĐẶC SẮC TRUNG QUỐC THỜI ĐẠI MỚI.. 1397**

TS. Nguyễn Thị Lê Thư, TS. Nguyễn Hữu Công

124 **QUÁ TRÌNH PHÁT TRIỂN CỦA PHÁP LUẬT BẢO HIỂM XÃ HỘI VIỆT NAM – MỘT SỐ ĐIỂM MỚI VÀ NHỮNG VẤN ĐỀ CẦN TIẾP TỤC HOÀN THIỆN..... 1413**

TS. Nguyễn Thu Ba

125 **MỘT SỐ RÀO CẢN CỦA CỘNG SINH CÔNG NGHIỆP TRONG QUÁ TRÌNH PHÁT TRIỂN KHU CÔNG NGHIỆP - KHUYẾN NGHỊ ĐỐI VỚI THÀNH PHỐ HÀ NỘI..... 1424**

TS. Nguyễn Văn Hậu, Th.S, NCS. Lê Doãn Hải Trường

126 **NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG QUẢN TRỊ ĐÁP ỨNG YÊU CẦU XÂY DỰNG ĐẠI HỌC THÔNG MINH Ở VIỆT NAM HIỆN NAY 1434**

TS. Đỗ Thị Vân Hà

127 **GIÁO DỤC VẤN ĐỀ BẢO VỆ LỢI ÍCH QUỐC GIA - DÂN TỘC CHO SINH VIÊN VIỆT NAM TRONG GIẢNG DẠY CÁC MÔN LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ 1442**

TS. Lê Thị Hồng Thuận, TS. Nguyễn Thùy Linh

128 **NÂNG CAO VAI TRÒ CỦA CÁC TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG LẬP TRONG XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN NHÀ NƯỚC PHÁP QUYỀN VIỆT NAM TRONG GIAI ĐOẠN HIỆN NAY..... 1455**

ThS. Trần Thị Thanh Nga, GVCC. TS. Lê Ngọc Thông

NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG QUẢN TRỊ ĐÁP ỨNG YÊU CẦU XÂY DỰNG ĐẠI HỌC THÔNG MINH Ở VIỆT NAM HIỆN NAY

TS. Đỗ Thị Vân Hà

Trường Đại học Mỏ - Địa chất

Tóm tắt: Xây dựng đại học thông minh là xu hướng tất yếu của giáo dục hiện đại, vì nó không chỉ phù hợp với sự phát triển về khoa học công nghệ của thế giới mà còn mang lại nhiều lợi ích trong thực tiễn giáo dục và thực tiễn xã hội. Một trong những nội dung quan trọng của việc xây dựng đại học thông minh ở Việt Nam hiện nay là việc xây dựng hệ thống quản trị hiện đại dựa trên ứng dụng công nghệ số và đổi mới mô hình quản lý. Bài viết tập trung bàn luận về hoạt động quản trị trong đại học thông minh, từ đó kiến nghị một số giải pháp nhằm nâng cao chất lượng quản trị đáp ứng yêu cầu xây dựng đại học thông minh ở Việt Nam hiện nay.

Từ khóa: *đại học thông minh; quản trị đại học; quản trị thông minh.*

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Đại học thông minh là cơ sở đào tạo bậc đại học trong đó ứng dụng các nền tảng công nghệ tiên tiến trong tất cả quy trình đào tạo, từ đó tạo nên các yếu tố: lớp học thông minh, môi trường học tập thông minh, giáo viên thông minh, khuôn viên trường thông minh, cộng đồng học tập thông minh… Tất cả các công nghệ tiên tiến được áp dụng và triển khai trong đại học thông minh nhằm đưa ra các quyết định tốt hơn, điều phối các nguồn lực để vận hành hiệu quả hơn nhằm hướng tới đối tượng trung tâm là người học – sinh viên. Khác với các đại học kiểu truyền thống hướng tới mục đích truyền thụ kiến thức, đào tạo nguồn nhân lực có kỹ năng, đại học thông minh hướng tới đào tạo những con người tự do, sáng tạo, có khả năng lãnh đạo bản thân, làm chủ cuộc sống, có khả năng vận hành công nghệ và kết nối công nghệ…trở thành những công dân thông minh trong xã hội mới. Để chuyển đổi từ đại học truyền thống sang đại học thông minh, cần một cách tiếp cận giáo dục mới, trong đó, yếu tố quản trị đại học đóng vai trò cực kì quan trọng.

2. NỘI DUNG

2.1. Đại học thông minh và tính tất yếu của việc xây dựng đại học thông minh trong bối cảnh hiện nay

Những thuật ngữ "giáo dục thông minh", "hệ sinh thái giáo dục thông minh", "đại học thông minh"… bắt đầu xuất hiện từ những năm 2000 trở đi, khi công nghệ thông tin và truyền thông được tích hợp vào trong giáo dục nhằm tạo ra môi trường

học tập linh hoạt và hiệu quả hơn. Trong sự phân biệt với giáo dục truyền thống, giáo dục thông minh được hiểu là việc hiện đại hóa các quy trình đào tạo trên cơ sở ứng dụng các công nghệ tiên tiến như bảng thông minh, màn hình thông minh, ứng dụng internet trong hoạt động học tập. Định nghĩa giáo dục thông minh từ góc độ phương thức, nhóm tác giả Cocoli cho rằng: "một nền giáo dục trong một môi trường thông minh, được hỗ trợ bởi công nghệ thông minh, sử dụng các công cụ và thiết bị thông minh là đã có thể được coi là giáo dục thông minh". (Coccoli, M. et al., 2014, tr.1003) Một số nhà nghiên cứu đã chỉ ra những đặc trưng cơ bản của giáo dục thông minh bằng những chữ cái đầu tiên của từ "SMART". Đó là các đặc trưng: Self-directed (Tự định hướng); Motivated (Có động cơ); Adaptive (Có khả năng tương thích); Resource enriched (Có nguồn học liệu phong phú) và Technology embedded (Có áp dụng công nghệ). (Heinemann, C. & Uskov, V.L., 2018) Giáo dục thông minh có thể thực hiện ở nhiều cấp học, nhưng cùng với xu hướng chuyển đổi số trong xã hội và trong bối cảnh thị trường lao động ngày càng được quốc tế hóa mạnh mẽ như hiện nay, đại học thông minh đang là chủ đề được tập trung bàn luận.

Về mặt khái niệm, đại học thông minh thường được hiểu là một mô hình giáo dục bậc đại học ứng dụng công nghệ hiện đại như công nghệ số, trí tuệ nhân tạo (AI), dữ liệu lớn (Big Data), internet vạn vật (IoT) và các nền tảng số khác nhằm tối ưu hóa quá trình giảng dạy, nghiên cứu, hướng tới một nền giáo dục chất lượng cao.

Trong một số nghiên cứu, mô hình đại học thông minh cũng được mô tả là kiểu trường đại học linh hoạt theo đặc điểm và khả năng của người học. (Canada, G. et al., 2014) Tính chất thông minh của nhà trường nằm ở chỗ trường hướng đến mục đích sử dụng hiệu quả các giải pháp nhằm thúc đẩy sinh viên học tập liên tục và có hiệu quả. Những giải pháp này thường liên quan tới việc sử dụng và khuyến khích, thúc đẩy việc sử dụng các thiết bị công nghệ hiện đại. Trường đại học thông minh bên cạnh việc tập trung kích thích suy nghĩ, sáng tạo và chăm sóc cho sinh viên còn cần phải quan tâm đến việc xem xét những khác biệt cá nhân và phong cách học tập của cá nhân người học.

Mặc dù các quan niệm có sự khác nhau nhất định tùy theo góc độ nghiên cứu, song có thể thấy, những đặc trưng cơ bản được thống nhất về đại học thông minh là trường đại học vận dụng linh hoạt, hiệu quả các nguồn lực trên nền tảng ứng dụng tiến bộ công nghệ kĩ thuật số nhằm nâng cao chất lượng giáo dục sinh viên, đáp ứng yêu cầu của xã hội trong đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao, những chủ nhân tương lai của đất nước. Đại học thông minh hội tụ trong nó tất cả các yếu tố: lớp học thông minh, môi trường học tập thông minh, giáo viên thông minh, khuôn viên thông

minh, cộng đồng học tập thông minh, và cả phương pháp học tập thông minh. Đây là quá trình hiện đại hóa toàn diện mọi hoạt động giáo dục, nghiên cứu và các hoạt động khác trong nhà trường.

Trong kỷ nguyên công nghệ hiện nay, việc xây dựng đại học thông minh là tất yếu bởi những lý do sau.

Thứ nhất, giúp nâng cao chất lượng học tập. Trên cơ sở ứng dụng công nghệ thông tin trong việc quản lý, tổ chức các hoạt động giáo dục nghề nghiệp, trường đại học thông minh có thể thực hiện các hoạt động dạy và học một cách linh hoạt, hiện đại, tạo nên một môi trường học tập hiệu quả. Những ứng dụng thực tế ảo giúp nâng cao trải nghiệm học tập của sinh viên, đồng thời giúp mở rộng ranh giới học tập, tạo điều kiện để sinh viên có thể học mọi lúc, mọi nơi. Lộ trình học tập cũng được cá nhân hóa phù hợp với từng sinh viên dựa trên ứng dụng cơ sở dữ liệu lớn và trí tuệ nhân tạo.

Thứ hai, trường đại học thông minh đáp ứng được nhu cầu của thị trường lao động trong thời đại mới. Thị trường lao động hiện đại đang thay đổi nhanh chóng do tác động của cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư, đòi hỏi người lao động phải có kỹ năng số, khả năng thích ứng nhanh và học tập liên tục mới có thể đáp ứng được yêu cầu của công việc. Những công việc đang tồn tại có thể sẽ thay đổi do sự tham gia của các hệ thống máy móc, robot tự động. Công nghệ mới luôn thay đổi cũng đòi hỏi người lao động phải thích nghi với sự thay đổi đó. Mô hình trường đại học truyền thống với việc trang bị cho người học một nghề, dựa trên một chương trình đào tạo cố định sẽ không đáp ứng được những yêu cầu mới của thị trường lao động. Đại học thông minh sẽ giúp sinh viên trang bị những năng lực cần thiết thông qua các giải pháp giáo dục số hóa, đào tạo linh hoạt và kết nối chặt chẽ với doanh nghiệp.

Thứ ba, trường đại học thông minh giúp gia tăng các hoạt động hợp tác quốc tế và phát triển hoạt động nghiên cứu khoa học. Việc ứng dụng các công nghệ hiện đại giúp trường đại học thông minh có thể tổ chức các hoạt động giảng dạy và trao đổi học thuật trực tuyến với nhiều trường đại học trên thế giới một cách thuận lợi hơn. Điều này mở ra cơ hội hợp tác trong giáo dục với nhiều chương trình liên kết, giúp sinh viên nhận được bằng kép hoặc chứng chỉ quốc tế. Công nghệ cũng giúp các nhà khoa học dễ dàng kết nối hơn để giải quyết các vấn đề có tính liên ngành.

Có thể nói, đại học thông minh không chỉ mở rộng cơ hội hợp tác quốc tế trong giảng dạy và nghiên cứu, mà còn tối ưu hóa quá trình nghiên cứu khoa học nhờ công nghệ số. Đây chính là hướng đi giúp các trường đại học bắt kịp xu hướng toàn cầu và đóng góp vào sự phát triển tri thức nhân loại.

2.2. Hoạt động quản trị trong đại học thông minh

Quản trị đại học là quá trình lập kế hoạch, tổ chức, điều hành và giám sát mọi hoạt động trong trường đại học để đảm bảo chất lượng và sự phát triển bền vững của nhà trường. Nội dung quản trị đại học bao gồm các lĩnh vực cốt lõi như quản trị chiến lược, quản trị tài chính, quản trị nhân sự, quản trị đào tạo, nghiên cứu khoa học. Khác với trường đại học truyền thống, trường đại học thông minh đòi hỏi một mô hình quản trị hiện đại, ứng dụng công nghệ số và dữ liệu lớn nhằm tối ưu hóa hoạt động giảng dạy, nghiên cứu và vận hành. Đây là bước phát triển của quản trị đại học truyền thống, giúp các trường đại học thích ứng với kỷ nguyên số, nâng cao hiệu quả hoạt động của mình.

Hoạt động quản trị trong các trường đại học truyền thống được thực hiện theo hình thức tổ chức các trung tâm trách nhiệm theo từng mảng công việc, lập các phòng ban chức năng, và tổ chức theo từng đơn vị. Chiến lược, chính sách phát triển trong nhà trường thường được xác định trong một giai đoạn thời gian, khó thay đổi linh hoạt, kịp thời. Trong khi đó, hoạt động quản trị chiến lược và chính sách thông minh đòi hỏi hoạt động xây dựng chiến lược phát triển nhà trường theo hướng số hóa, những quyết định đối với chính sách vĩ mô từ nhà trường được đưa ra dựa trên việc sử dụng dữ liệu lớn để phân tích và dự báo xu hướng đào tạo, từ đó kịp thời điều chỉnh chương trình đào tạo sao cho đáp ứng nhanh nhu cầu của thị trường lao động đang biến đổi nhanh chóng và nhu cầu học tập suốt đời, nhu cầu bổ sung, nâng cao kiến thức của người học. Mô hình quản trị thông minh cũng ứng dụng công nghệ số hiện đại giúp tối ưu hóa quy trình vận hành, đơn giản hóa thủ tục hành chính, tạo nên sự tiện lợi cho người học.

Hoạt động quản trị nhân sự trong đại học truyền thống mang tính hành chính cao, ít hoặc chưa có ứng dụng công nghệ hiện đại trong hoạt động quản lí. Việc quản lý người học được thực hiện theo phương thức truyền thống. Việc đánh giá và giám sát chủ yếu tập trung vào một số khía cạnh nổi bật chứ chưa được toàn diện, đa chiều. Trong khi đó, hoạt động quản trị nhân sự trong đại học thông minh được thực hiện thông qua những công cụ hiện đại nhằm tối ưu hóa hiệu quả. Chẳng hạn, việc theo dõi và đánh giá hoạt động giảng dạy của giảng viên, điểm danh đối với sinh viên có thể được thực hiện với công cụ AI. Việc quản lý nhân sự, bao gồm lưu trữ hồ sơ, phân tích hồ sơ của cán bộ, viên chức được số hóa, giúp dễ dàng truy cập, cập nhật, tìm kiếm, giảm thiểu sai sót trong quá trình quản lý hợp đồng hay lưu trữ dữ liệu. Ngoài ra, hệ thống quản trị nhân sự thông minh còn khuyến khích, hỗ trợ cán bộ, giảng viên và nhân viên cập nhật kiến thức thông qua các nền tảng học tập trực tuyến.

Hoạt động quản trị tài chính và nguồn lực được thực hiện một cách thông minh nhờ các hệ thống công cụ hỗ trợ. Việc tự động hóa quản lý tài chính bằng các hệ thống phần mềm giúp quản lý thu chi học phí, học bổng minh bạch, hiệu quả, nhanh chóng. Tài sản và cơ sở vật chất được quản lý thông qua hệ thống IoT giúp theo dõi và tối ưu hóa việc sử dụng phòng học, phòng thí nghiệm.

Trong quản trị chương trình đào tạo truyền thống, chương trình giảng dạy đóng khung, thiếu linh hoạt, áp dụng chung với tất cả mọi sinh viên khiến người học ít có cơ hội giáo dục và phát triển cá nhân. Trong khi đó, quản trị đào tạo thông minh bao gồm rất nhiều hoạt động: quản lý chương trình đào tạo, quản lý phương thức đào tạo, quản lý người học. Hệ thống quản lý học tập giúp quản lý tiến trình học tập cụ thể của từng sinh viên, kịp thời đưa ra những cảnh báo hoặc gợi ý với sinh viên nhằm đảm bảo tiến trình học tập hiệu quả. Việc ứng dụng trí tuệ nhân tạo AI giúp đề xuất lộ trình học tập phù hợp với năng lực cá nhân và mục tiêu nghề nghiệp của sinh viên. Những công nghệ mô phỏng có thể giúp tăng cường hiệu quả của hoạt động đào tạo. Ngoài ra, với các ứng dụng phần mềm, nhà trường có thể chuyển đổi mô hình đào tạo, kết hợp đào tạo trực tuyến và trực tiếp.

Hoạt động nghiên cứu khoa học trong đại học thông minh đòi hỏi việc sử dụng trí tuệ nhân tạo và dữ liệu lớn trong nghiên cứu nhằm tăng tốc độ phân tích và trích xuất các thông tin khoa học. Những công nghệ tiên tiến cũng hỗ trợ việc hợp tác nghiên cứu toàn cầu thông qua việc kết nối với các trường đại học và tổ chức nghiên cứu trên thế giới. Điều này cũng góp phần đảm bảo sự minh bạch trong hoạt động khoa học công nghệ và bảo vệ quyền tác giả, đồng thời góp phần chia sẻ tri thức toàn cầu.

Có thể nói, quản trị đại học thông minh là hướng đi tất yếu giúp các trường đại học nâng cao chất lượng đào tạo, tối ưu vận hành và mở rộng kết nối toàn cầu. Việc ứng dụng các công nghệ hiện đại như trí tuệ nhân tạo, dữ liệu lớn, internet vạn vật…giúp tối ưu hóa từng lĩnh vực trong quản lý giáo dục, từ đào tạo, nghiên cứu đến tài chính và nhân sự. Mặc dù thường được nhấn mạnh tới việc ứng dụng các yếu tố công nghệ mới, tuy nhiên đại học thông minh không chỉ đơn thuần là một trường đại học với các chiến lược dạy và học sử dụng công nghệ hiện đại, phần mềm, phần cứng hiện đại, mà quan trọng hơn, tính thông minh của nó phải thể hiện qua trách nhiệm, khả năng tương tác và thích nghi của hệ thống nhằm cung cấp các dịch vụ được cá nhân hóa cho sinh viên. Như vậy, điểm mấu chốt để chuyển đổi từ đại học truyền thống sang đại học thông minh chỉ nằm ở chỗ đầu tư, tích hợp các công nghệ mới trong quá trình giáo dục, mà còn phải thông qua những cơ chế, chính sách nhằm xây

dựng một hệ thống giáo dục theo cách tiếp cận hoàn toàn mới.

2.3. Một số giải pháp nhằm nâng cao chất lượng quản trị đáp ứng yêu cầu xây dựng đại học thông minh ở Việt Nam hiện nay

Để nâng cao chất lượng quản trị đáp ứng yêu cầu xây dựng đại học thông minh ở Việt Nam hiện nay, theo tác giả, cần tập trung vào một số giải pháp sau:

Thứ nhất, giải pháp về mặt cơ chế, chính sách.

Để xây dựng đại học thông minh, cần xây dựng chiến lược phát triển trường đại học theo định hướng đổi mới sáng tạo, đáp ứng mục tiêu đào tạo của đại học thông minh. Chiến lược phát triển mô hình đại học thông minh chính là cơ sở để mỗi trường đại học có sự chuẩn bị về điều kiện, nguồn lực cần thiết cho việc xây dựng đại học thông minh. Trong đó, cần có sự phân chia trách nhiệm rõ ràng giữa các cơ quan quản lý nhà nước về giáo dục với các trường đại học. Đối với các trường đại học, cần xây dựng hệ thống các chính sách, văn bản pháp lý làm cơ sở để tái cấu trúc nghiệp vụ, xây dựng mô hình quản trị theo hướng quản trị thông minh. Đồng thời, các trường đại học cần xây dựng khung năng lực số cho nhà trường. Đây là một phần quan trọng để đạt được thành công trong xã hội số. Theo UNESCO, năng lực số là khả năng truy cập, quản trị, thấu hiểu, kết hợp, giao tiếp, đánh giá và sáng tạo thông tin một cách an toàn và phù hợp thông qua công nghệ số để phục vụ cho thị trường lao động phổ thông, các công việc cao cấp và khởi nghiệp kinh doanh. Năng lực số bao gồm: năng lực vận hành thiết bị và phần mềm; năng lực thông tin và dữ liệu; giao tiếp và hợp tác; sáng tạo nội dung số; an ninh; giải quyết vấn đề và năng lực liên quan đến nghề nghiệp. (UNESCO, 2018, tr.23-24) Việc xây dựng khung năng lực số trong trường đại học sẽ giúp nhà trường định hình được các mục tiêu cần hướng tới trong quá trình quản trị nhân lực, quản trị chương trình đào tạo và nghiên cứu khoa học.

Thứ hai, giải pháp về nền tảng công nghệ, cơ sở vật chất.

Việc quản trị đại học thông minh đòi hỏi ứng dụng và triển khai hạ tầng công nghệ thông tin, số hóa trong nhà trường. Cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin bao gồm các yếu tố về phần cứng và phần mềm cần được xây dựng một cách đồng bộ mới có thể đảm bảo hoạt động quản trị thông minh trong nhà trường. Các hệ thống phần mềm thông minh cần được xây dựng như: hệ thống phát triển nội dung học trước giờ học; hệ thống hỗ trợ hoạt động sau giờ học (chẳng hạn như hệ thống phát lại bài giảng, thảo luận và hoạt động trong giờ học được sao ghi tự động, hệ thống quản lý nội dung học, hệ thống đánh giá và thảo luận sau giờ học cho sinh viên cục bộ tại lớp học và sinh viên từ xa…); hệ thống hội nghị audio,video giúp giao tiếp, tương tác mượt mà giữa sinh viên trong lớp trực tiếp và trực tuyến; hệ thống phân tích dữ

liệu lớn, phân tích dạy và học thông minh…Hệ thống phần cứng, thiết bị, linh kiện cần thiết phục vụ cho công tác quản trị thông minh cần được xây dựng như: bảng thông minh; máy quay video toàn cảnh thông minh (để ghi băng mọi hoạt động trong giờ học); các màn hình lớn được kết nối với nhau; máy tính được kết nối; điểm kết nối lớp học thông minh được điều khiển bằng giọng nói (tức là, một hệ thống trung tâm để tích hợp và điều khiển các thiết bị thông minh đa dạng trong một lớp học); thiết bị kiểm soát truy cập dựa trên sinh trắc học, bao gồm cả thiết bị nhận dạng khuôn mặt, nhận dạng vân tay…

Thứ ba, giải pháp về con người.

Nhân tố con người đóng vai trò quyết định đối với việc nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động ở các cơ sở giáo dục đại học. Để phát huy nhân tố con người, nâng cao hiệu quả quản trị đại học, cần hoàn thiện bộ máy quản lý giáo dục, bao gồm việc hoàn thiện về tổ chức bộ máy quản lý, hoàn thiện về năng lực và trình độ của đội ngũ quản lý, hoàn thiện về nội dung và phương thức quản lý. Để hoàn thiện tổ chức bộ máy quản lý, các cơ quan quản lý nhà nước cần tiếp tục hoàn thiện hành lang pháp lý, tạo môi trường thuận lợi phát triển nguồn nhân lực quản lý giáo dục; qua đó, làm căn cứ hoạch định chiến lược và chính sách đối với đội ngũ này. Cần có cơ chế đặc thù riêng cho đội ngũ quản lý giáo dục (ngoài ngạch viên chức, công chức chung), thực sự tạo động lực đối với nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục. Để nâng cao năng lực và trình độ của đội ngũ quản lý, cần nâng cao nhận thức của các chủ thể quản trị, nhất là lãnh đạo các trường đại học về tính tất yếu, tầm quan trọng của đại học thông minh. Từ nhận thức đúng đắn, các chủ thể lãnh đạo, quản lý đại học sẽ đề ra các chủ trương và giải pháp tận dụng tối đa hiệu quả thành tựu công nghệ, khắc phục những khó khăn nhằm thực hiện quản trị thông minh trong nhà trường.Về phương thức quản lý giáo dục, bên cạnh việc quản lý chặt chẽ về nội dung, chương trình đào tạo, chất lượng đào tạo, đội ngũ nhân lực nhằm đảm bảo sự minh bạch và chất lượng giáo dục; các cơ quan quản lý nhà nước cần giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm cho các cơ sở giáo dục đại học nhằm tăng tính tích cực, chủ động của các trường đại học trong quá trình xây dựng đại học thông minh, hướng tới nâng cao chất lượng, hiệu quả của giáo dục đại học.

3. KẾT LUẬN

Trong thời đại ngày nay, giáo dục đại học ở nước ta phải thực hiện nhiệm vụ đào tạo ra những con người có đủ khả năng, bản lĩnh thực hiện thành công sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong bối cảnh nền kinh tế tri thức, cạnh tranh và hội nhập toàn cầu. Chính vì thế, việc chuyển đổi từ mô hình đại học truyền thống sang

mô hình đại học thông minh không chỉ là câu chuyện bắt nguồn từ đòi hỏi nội tại của sự phát triển của giáo dục đại học, mà còn xuất phát từ thực tiễn phát triển đất nước. Nâng cao chất lượng quản trị đại học là một trong những nhiệm vụ quan trọng trong quá trình xây dựng mô hình đại học thông minh. Theo đó, những yếu tố khách quan về cơ chế, chính sách, nền tảng công nghệ và yếu tố chủ quan về chất lượng nguồn nhân lực là những yếu tố cần quan tâm đặc biệt nếu muốn nâng cao chất lượng quản lý đáp ứng yêu cầu của đại học thông minh.

4. TÀI LIỆU THAM KHẢO

[1]. Coccoli, M., Guerico, A., Maresca, P., Stanganelli, P. (2014), *Smarter University: A vision for the fast changing digital era*, J. Vis. Lang Comput 25, 1003-1011, Elservier.

[2]. Canada, G., Evelyn, C., & Schmidt, E. (2014), *New York Smart Schools Commission Report*.

https://www.ny.gov/sites/default/files/atoms/files/SmartSchoolsReport.pdf Truy cập ngày 30/6/2025.

[3]. Heinemann, C., & Uskov, V. L. (2018), *Smart university: literature review and creative analysis.* Smart Universities: Concepts, Systems, and Technologies, 4, p. 11- 46.

[4]. UNESCO (2018), *A Global framework of Reference on Digital Literacy skills for Indicator 4.4.2*. UNESCO Institute for Statistics. p.23-24. https://uis.unesco.org/sites/default/files/documents/ip51-global-framework-reference-digital-literacy-skills-2018-en.pdf Truy cập ngày 30/6/2025.

KỶ YẾU HỘI THẢO KHOA HỌC QUỐC GIA

VIỆT NAM (1945 - 2025): 80 NĂM MỘT CHẶNG ĐƯỜNG PHÁT TRIỂN - NHỮNG VẤN ĐỀ LÝ LUẬN VÀ THỰC TIỄN

NHÀ XUẤT BẢN DÂN TRÍ

Số 9 - Ngõ 26 - Phố Hoàng Cầu - P. Ô Chợ Dừa - TP. Hà Nội

VPGD: Số 278 Tôn Đức Thắng, P. Ô Chợ Dừa - TP Hà Nội

ĐT: (024). 66860751 - (024). 66860753

Email: nxbdantri@gmail.com

Website: nxbdantri.com.vn

Chịu trách nhiệm xuất bản:

BÙI THỊ HƯƠNG

Chịu trách nhiệm nội dung:

LÊ QUANG KHÔI

Biên tập:	**Võ Thị Kim Thanh**
Vẽ bìa:	**Hồ Sỹ Hải**
Sửa bản in:	**Phạm Thế Tiến**
Trình bày sách:	**Phạm Thế Tiến**
Chế bản:	**Hồ Sỹ Hải**

LIÊN KẾT XUẤT BẢN:

KHOA LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ - ĐẠI HỌC KINH TẾ QUỐC DÂN

In 200 cuốn, khổ 21 x 29.7cm tại Công ty TNHH In và Truyền thông Nam Á

Địa chỉ: Số 6 ngách 41 ngõ 216 phố Cổ Linh, Long Biên, thành phố Hà Nội

Số xác nhận đăng ký xuất bản: 3065-2025/CXBIPH/2-155DT

Quyết định xuất bản số: 3281/QĐXB-NXBDT do Nhà xuất bản Dân Trí cấp ngày 12/08/2025

Mã ISBN: 978-632-00-0777-6

In xong, nộp lưu chiểu năm 2025